|  |  |
| --- | --- |
| QUỐC HỘI KHÓA XV  **ỦY BAN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ**  **VÀ MÔI TRƯỜNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2024* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT THẨM TRA SƠ BỘ**

**Dự án Luật Điện lực (sửa đổi)**

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường (KH,CN&MT) đã chủ trì, phối hợp với Thường trực Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban khác của Quốc hội tiến hành thẩm tra sơ bộ dự án Luật Điện lực (sửa đổi), có Báo cáo thẩm tra số 2772/BC-UBKHCNMT15 ngày 16/8/2024 trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội và xin báo cáo tóm tắt như sau:

**I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG**

Dự thảo Luật có **9** chương, **121** điều (tăng **51** điều so với Luật hiện hành), trong đó, giữ nguyên **01** Điều là so với Luật hiện hành.

**1. Về sự cần thiết xây dựng dự án Luật**

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT ***cơ bản nhất trí với sự cần thiết*** ban hành Luật Điện lực (sửa đổi) như đề xuất của Chính phủ tại Tờ trình số 380/TTr-CP. Ngoài ra, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT xin nhấn mạnh thêm các yêu cầu khi sửa đổi Luật Điện lực: **(1)** Thể chế hóa đầy đủ, toàn diện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước[[1]](#footnote-1), **(2)** Tạo điều kiện cho phát triển nguồn và lưới điện nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng điện ngày càng cao của quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh và an ninh năng lượng quốc gia, trong đó, đẩy mạnh việc phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới phù hợp với hiện trạng của đất nước; **(3)** Tăng cường tính minh bạch trong các hoạt động điện lực, hướng tới xây dựng thị trường bán lẻ điện cạnh tranh hoàn chỉnh; **(4)** Xử lý, tháo gỡ những hạn chế, vướng mắc trong quy định của pháp luật về điện lực, đồng thời không hợp thức hóa các sai phạm trong lĩnh vực điện lực; **(5)** Thực hiện cải cách theo hướng hiệu lực, hiệu quả, phân cấp, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, giảm bớt các đầu mối trong quản lý nhà nước về điện lực; **(6)** Đảm bảo cụ thể hóa đầy đủ **06** chính sách xây dựng dự án Luật theo đề nghị xây dựng Luật đã được Quốc hội thông qua.

**2. Về hồ sơ và thời hạn gửi hồ sơ dự án Luật**

Thường trực Ủy ban KH.CN&MT nhận thấy, về cơ bản, *các tài liệu trong hồ sơ đã bảo đảm theo yêu cầu quy định* tại Điều 64 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); đã cụ thể hóa được 06 nhóm chính sách được thông qua. Tuy nhiên, hồ sơ dự án Luật gửi tới Cơ quan chủ trì thẩm tra chưa đảm bảo thời gian theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 64 Luật Ban hành VBQPPL[[2]](#footnote-2) dẫn đến khó khăn trong việc thẩm tra; đồng thời, nội dung một số tài liệu trong hồ sơ cần được tiếp tục hoàn thiện, cập nhật thông tin, số liệu, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất giữa các báo cáo, tài liệu.

Có ý kiến đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung trong hồ sơ dự án Luật Bảng tổng hợp phân tích các nội dung cần được thể chế hóa, cụ thể hóa tại Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 937/NQ-UBTVQH15 ngày 13/12/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội vào dự thảo Luật; đồng thời .

**3. Về việc thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước**

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT nhận thấy, về cơ bản dự thảo Luật đã thể chế hóa và phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát, nghiên cứu một số nội dung của Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị nhưng chưa thể hiện hoặc thể hiện chưa cụ thể trong dự thảo Luật. Bên cạnh đó, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo đảm bảo dự thảo Luật và các văn bản kèm theo tuân thủ đúng và đầy đủ Quy định 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

**4. Về tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Luật với hệ thống pháp luật và tính tương thích với điều ước quốc tế**

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT nhận thấy, *các nội dung của dự thảo Luật* *cơ bản phù hợp* với quy định của Hiến pháp năm 2013; tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên. Tuy nhiên, có ý kiến cho rằng, khoản 1 Điều 6 của dự thảo Luật quy định về hợp tác quốc tế và hội nhập kinh tế quốc tế trong hoạt động điện lực là chưa đầy đủ, chưa phù hợp với quy định tại Điều 12 của Hiến pháp năm 2013. Ngoài ra, đề nghị cân nhắc quy định tại khoản 3 Điều 68 để đảm bảo phù hợp với Hiến pháp và thống nhất với hệ thống pháp luật.

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo cần tiếp tục rà soát, đối chiếu các quy định của dự thảo Luật với các luật có liên quan để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, phù hợp quy định của các điều ước quốc tế mà nước CHXHCN Việt Nam là thành viên.

**5. Về tính khả thi của dự thảo Luật**

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị tiếp tục rà soát trong quá trình xây dựng Luật, tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế phù hợp với thực tế của Việt Nam để *bảo đảm tính khả thi* của một số quy định như tính độc lập trong hoạt động của các đối tượng tham gia thị trường điện cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi của người sử dụng điện, các bên tham gia mua bán điện, mô hình đầu tư năng lượng mới, năng lượng tái tạo… Đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo cần tiếp tục nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định theo hướng *cụ thể hóa* một số quy định, tránh việc quy định chung, khó định lượng, nghiên cứu đưa các quy định cụ thể trong các Nghị định hướng dẫn và các văn bản dưới luật đã được kiểm nghiệm trong thực tiễn vào trong dự thảo Luật.

Có ý kiến băn khoăn về số lượng và nội dung quy định chi tiết các điều khoản trong dự thảo Luật. Trong số ***121 điều*** có tới ***25 nội dung*** giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và ***15 nội dung*** giao Bộ Công Thương, Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát và nghiên cứu bổ sung quy định trong dự thảo Luật, giảm bớt các nội dung giao Chính phủ quy định chi tiết hoặc Bộ Công Thương hướng dẫn.

**II. NHỮNG VẤN ĐỀ CỤ THỂ**

**1. Về quy định chung (Chương I)**

***1.1. Về tên gọi và phạm vi điều chỉnh (Điều 1)***

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT *cơ bản nhất trí* với tên gọi của dự án Luật Điện lực, vừa kế thừa tên gọi của Luật hiện hành, vừa tương đồng tên gọi được nhiều quốc gia trên thế giới sử dụng, bảo đảm phù hợp với Nghị quyết số 129/2024/QH15 ngày 08/6/2024 của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024.

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT *cơ bản nhất trí với nội dung về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng* được nêu trong Tờ trình số 380/TTr-CP. Tuy nhiên, một số chính sách chưa được quy định đầy đủ trong dự thảo Luật, một số nội dung trong dự thảo Luật nằm ngoài nội dung chính sách đã được thông qua như quy định tại Điều 17 về cơ chế xử lý các dự án chậm tiến độ, Điều 114 quy định về *“Hệ thống thông tin, dữ liệu về vận hành công trình thủy điện”* và giao Bộ Công Thương hướng dẫn chi tiết Điều 114 này, nhưng trong 06 chính sách trong Đề nghị xây dựng Luật đã được Quốc hội thông qua không có chính sách này.

Để bảo đảm đồng bộ giữa phạm vi điều chỉnh cũng như nội dung dự thảo Luật với 06 chính sách đã được thông qua, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo cần tiếp tục rà soát, đánh giá tác động đối với những quy định ngoài 06 chính sách được thông qua, bổ sung các quy định có liên quan đến lĩnh vực hoạt động điện lực trong dự thảo Luật phù hợp với thực tiễn của Việt Nam như quy định về giá điện hai thành phần, chuyển dịch năng lượng, an toàn thông tin, an ninh mạng phục vụ điều hành, vận hành hệ thống điện, phát triển, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng.

***1.2. Về áp dụng Luật Điện lực (Điều 3)***

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT nhận thấy, Điều 3 dự thảo Luật chưa phù hợp với quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 156 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Do đó, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá tác động, giải trình, làm rõ các quy định nêu tại Điều 3 để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với quy định của Luật ban hành VBQPPL. Có ý kiến đề nghị bỏ Điều 3 dự thảo Luật để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

***1.3. Về giải thích từ ngữ (Điều 4)***

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, cân nhắc kỹ lưỡng quy định một số thuật ngữ đảm bảo rõ ràng, chính xác, thống nhất, dễ hiểu, phù hợp với pháp luật khác có liên quan. Đề nghị bổ sung giải thích từ ngữ, làm rõ nội hàm các khái niệm như *“giá điện”; “hạ áp”; “giá điện hai thành phần”; “dịch vụ phát điện”, “giá điều hành giao dịch thị trường điện lực”, “quy mô công nghiệp”, “điện gió ngoài khơi”,*... và những thuật ngữ mà dự thảo Luật có sử dụng nhiều lần, liên quan chặt chẽ với các nội dung cụ thể trong dự thảo.

***1.4. Về chính sách của Nhà nước về phát triển điện lực (Điều 5)***

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT *cơ bản nhất trí* với việc bổ sung các nội dung về chính sách của Nhà nước về phát triển điện lực, các quy định tại Điều 5 cơ bản kế thừa các quy định tại Luật Điện lực hiện hành. Tuy nhiên, để hoàn thiện quy định tại Điều 5, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ việc cụ thể hóa các chính sách quy định tại Điều này trong dự thảo Luật hoặc các luật khác có liên quan để: **(1)** bảo đảm tính khả thi trong việc thực hiện các chính sách của Nhà nước. Đặc biệt các nội dung về giá điện, về việc xóa bỏ bù chéo; **(2)** nghiên cứu bổ sung một số chính sách lớn liên quan đến bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; **(3)** phát triển tổng thể nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành điện; **(4)** nghiên cứu, ứng dụng khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực năng lượng; **(5)** bổ sung chủ trương bảo đảm mục tiêu phát triển ngành điện gắn liên với an ninh năng lượng.

**2. Quy hoạch và đầu tư phát triển điện lực (Chương II)**

***2.1. Về phạm vi, điều chỉnh quy hoạch và kế hoạch thực hiện quy hoạch (từ Điều 9 đến Điều 14)***

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT *cơ bản nhất trí* quy định về phạm vi, điều chỉnh quy hoạch và kế hoạch thực hiện quy hoạch được quy định trong dự thảo luật. Tuy nhiên, để hoàn thiện các quy định dự thảo Luật, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo *không quy định lại* những quy định chung đã được quy định tại Luật Quy hoạch; rà soát, sửa đổi để không phát sinh thêm quy trình, thủ tục hành chính, gây khó khăn, chồng chéo, trùng lặp, khó thực hiện và áp dụng pháp luật. Đồng thời, nghiên cứu, rà soát và chỉnh sửa một số quy định sau: **(1)** về thời gian định kỳ đánh giá việc thực hiện kế hoạch thực hiện quy hoạch, làm rõ trách nhiệm cụ thể để làm cơ sở kịp thời điều chỉnh khi cần thiết; **(2)** bổ sung quy định với các nguồn dự phòng có trong quy hoạch, nếu đủ điều kiện có thể xem xét triển khai huy động để bảo đảm an ninh năng lượng; **(3)** rà soát và phân định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của các cơ quan chức năng trong việc sửa đổi, cập nhật thông tin của các dự án điện lực; **(4)** nghiên cứu, bổ sung căn cứ điều chỉnh Kế hoạch thực hiện quy hoạch liên quan đến địa điểm thực hiện, phương án đấu nối dự án do thực tế cho thấy các vướng mắc dẫn đến chậm tiến độ thường liên quan đến 02 nội dung này.

***2.2. Cơ chế xử lý đối với các dự án nguồn điện chậm tiến độ (Điều 17)***

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT nhận thấy, các nội dung quy định tại Điều 17 dự thảo luật nằm ngoài nội dung của chính sách về quy hoạch và đầu tư phát triển điện lực nhằm bảo đảm an ninh năng lượng cho đất nước, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo về sự cần thiết đưa quy định về xử lý các dự án chậm tiến độ vào Luật này hay quy định tại các văn bản chỉ đạo, điều hành về xử lý các tình huống cụ thể. Bên cạnh đó, đề nghị giải trình rõ việc xử lý các dự án chậm tiến độ cần bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, đặc biệt là pháp luật về đầu tư.

***2.3. Đầu tư xây dựng dự án, công trình điện lực (Mục 2, từ Điều 18 đến Điều 26)***

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT *cơ bản thống nhất* với các quy định chung về đầu tư xây dựng dự án, công trình điện lực tại Điều 18. Tuy nhiên, để hoàn thiện các nội dung tại Điều này, đề nghị Cơ quan soạn thảo rà soát, làm rõ đối với quy định tại khoản 4 Điều 18 trong trường hợp dự án, công trình điện lực sử dụng vốn đầu tư công thì có thực hiện trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng theo quy định tại Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan hay không. Đối với các trường hợp đầu tư xây dựng dự án công trình điện khẩn cấp,đề nghị rà soát, làm rõ các nội dung quy định tại Điều 19 dự thảo Luật để tránh tình trạng lạm dụng cơ chế này trong việc đầu tư các dự án, công trình điện.

***2.4. Phát triển điện ở nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Điều 25)***

Đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo: **(1)** giải trình, cung cấp thêm thông tin về việc xây dựng, triển khai Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo theo tinh thần của Quy hoạch điện VIII; **(2)** làm rõ mối quan hệ giữa Chương trình này với quy định tại Điều 25 của dự thảo Luật, theo đó, dự thảo Luật đang luật hóa quy định của Quy hoạch điện VIII hay là một chính sách khác được tiến hành song song.

***2.5. Về lựa chọn nhà đầu tư (Điều 27, Điều 28)***

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị làm rõ trách nhiệm bộ, ngành trong việc chậm lựa chọn chủ đầu tư thực hiện các dự án điện. Đồng thời, quy định rõ tiêu chí về lựa chọn chủ đầu tư các công trình điện (nguồn điện, lưới điện) thông qua phương thức đấu thầu; trong đó, *quy định rõ cơ sở, phương pháp xác định* tiêu chí giá điện (theo giá thấp nhất), *trách nhiệm của chủ thể* quyết định tiêu chí giá điện để đấu thầu. Trường hợp lựa chọn chủ đầu tư theo phương thức đấu thầu cần quy định rõ về nguyên tắc huy động cũng như giải pháp về kinh tế phù hợp nếu giá điện trúng đấu thầu quá cao gây thiệt hại cho bên mua điện.

**3. Phát triển điện năng lượng tái tạo, năng lượng mới (Chương III)**

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT cho rằng, phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng mới là cần thiết, góp phần thực hiện cam kết của Việt Nam phấn đấu đạt phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, phù hợp với xu thế chung của thế giới. Tuy nhiên, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung các nguyên tắc như: **(1)** Bảo đảm an ninh cung cấp điện và an toàn hệ thống điện; **(2)** Đồng bộ với phát triển cơ sở hạ tầng của hệ thống điện; **(3)** Đồng bộ kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực.

**4. Về giấy phép hoạt động điện lực (Chương IV)**

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT thấy rằng, cấp giấy phép hoạt động điện lực là nội dung quan trọng, quy định về thủ tục hành chính mà tổ chức, doanh nghiệp phải thực hiện khi tham gia hoạt động điện lực, do đó, cần quy định cụ thể, rõ ràng, minh bạch. Do đó, cần quy định cụ thể, đánh giá kỹ hơn việc xem xét miễn trừ, thu hồi giấy phép, điều kiện cấp phép đối với từng hoạt động (như phát điện, truyền tải, phân phối, bán lẻ điện...), từng trường hợp cụ thể (như cấp lại, gia hạn, cấp mới,...) để đảm bảo phù hợp và đồng bộ với quy định của Luật Đầu tư.

**5. Về hoạt động mua bán điện theo hướng thúc đẩy thị trường điện cạnh tranh minh bạch, công bằng, hiệu quả và giá điện theo cơ chế thị trường**

***5.1.*** *Về thị trường điện cạnh tranh (từ Điều 51 đến Điều 61)*, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT thấy rằng, quá trình tái cơ cấu ngành điện phục vụ thị trường điện cạnh tranh rất chậm so với tiến độ đã được quy định. Do vậy, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo cần làm rõ, bổ sung các quy định mang tính nguyên tắc liên quan đến lộ trình phát triển thị trường điện; kế hoạch tái cơ cấu ngành điện; kế hoạch cải cách giá bán lẻ điện và tuân thủ chỉ đạo tại Nghị quyết 55-NQ/TW.

***5.2.*** *Về hợp đồng mua bán điện và dịch vụ cung cấp điện (từ Điều 62 đến Điều 75): (1) Về thanh toán tiền điện trong hợp đồng mua bán điện đối với khách hàng sử dụng điện (Điều 67),* đề nghị cân nhắc việc xác định cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tổ chức việc hòa giải tranh chấp về thanh toán tiền điện là Sở Công Thương quy định tại khoản 8 Điều 67 của dự thảo Luật, bảo đảm thống nhất với Luật Bảo vệ người tiêu dùng, Luật Trọng tài thương mại; (2) *Về quyền và nghĩa vụ của đơn vị phân phối điện (Điều 71)*, đề nghị bổ sung nội dung “*Hướng dẫn về an toàn điện cho khách hàng sử dụng điện”* tại khoản 2 Điều 71 dự thảo Luật để phù hợp vớiquy định về quyền của người tiêu dùng tại khoản 8, Điều 4[[3]](#footnote-3) và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân kinh doanh đối với người tiêu dùng tại khoản 2, Điều 14[[4]](#footnote-4) Luật tại Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023.

***5.3.*** *Về giá điện và giá các dịch vụ về điện (từ Điều 76 đến Điều 78),* Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị nghiên cứu, bổ sung các quy định cụ thể về việc đảm bảo cơ cấu giá điện ổn định; quy định nguyên tắc, lộ trình rõ ràng về cải cách giá điện như: xóa bỏ bù chéo giữa các nhóm khách hàng, thực hiện giá điện hai thành phần, giá điện cho khuyến khích sử dụng tiết kiệm điện, giá điện nhập khẩu, xuất khẩu... để tạo tín hiệu tốt, thu hút đầu tư vào ngành điện. Đồng thời, cần quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan quản lý nhà nước đối với lĩnh vực giá điện.

**6. Về nội dung bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện (Chương VII)**

***6.1.*** *Về công tác quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện trong giai đoạn xây dựng và vận hành công trình thủy điện,* đề nghị rà soát để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với các quy định của pháp luật có liên quan như Luật Đê điều, Luật Tài nguyên nước, Luật Phòng chống thiên tai, Luật Địa chất và Khoáng sản… tránh mâu thuẫn, chồng chéo trong quản lý nhà nước đối với an toàn đập, hồ chứa thủy điện, đặc biệt là quy trình vận hành liên hồ chứa. Đồng thời, làm rõ trách nhiệm của các cấp chính quyền, tổ chức, cá nhân đối với việc quản lý đất mặt nước, hành lang an toàn thoát lũ.

***6.2.*** *Về vấn đề nạo vét lòng hồ thủy điện*, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo: bổ sung quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục để thực hiện việc nạo vét lòng hồ thủy lợi, thủy điện đối với địa phương, tạo điều kiện cho các chủ đầu tư thực hiện nạo vét phần bồi lắng của lòng hồ tăng hiệu quả phát điện của các công trình thủy điện...

***6.3.*** *Về an toàn trong sử dụng điện cho sinh hoạt, dịch vụ (Điều 105)*, có ý kiến đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, bổ sung các quy định liên quan đến an toàn trong sử dụng điện dân dụng và trong sản xuất bảo đảm khả thi, quy định rõ trách nhiệm của các bên có liên quan, nhất là khi trong thực tiễn, tình trạng mất an toàn trong sử dụng điện đã gây ra nhiều vụ hỏa hoạn gây thiệt hại lớn về người và tài sản.

**7.** **Về quản lý nhà nước về điện lực (Chương VIII)**

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT cơ bản nhất trí với quy định Bộ Công Thương là cơ quan chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động điện lực. Tuy nhiên, đề nghị rà soát, chỉ quy định nội dung đặc thù, thực sự cần thiết, bảo đảm quyền chủ động trong phân công, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, không quy định lại trong Chương này các thẩm quyền đã được quy định trong các điều cụ thể khác của dự thảo Luật, đồng thời, bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đẩy mạnh hơn nữa việc phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về điện lực gắn liền với cơ chế chịu trách nhiệm, chế độ báo cáo và kiểm tra, giám sát chặt chẽ; rà soát, bổ sung trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

**8.** **Về quy định chuyển tiếp (Điều 121)**

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT nhận thấy dự thảo Luật có nhiều nội dung quy định mới về đầu tư dự án, công trình điện lực so với quy định của Luật Điện lực hiện hành và quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đấu thầu. Do đó, đề nghị cơ quan Chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát kỹ các nội dung của dự thảo Luật để bảo đảm quy định đầy đủ các nội dung cần quy định chuyển tiếp, đặc biệt là trong việc đầu tư thực hiện các dự án, công trình điện lực.

**9. Một số vấn đề khác**

**(1)** *Về chuyển dịch năng lượng*, đề nghị nghiên cứu làm rõ trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp trong chuyển đổi năng lượng tại Điều 116 và 117, đặc biệt là đối với các Nhà máy nhiệt điện đã, đang hoạt động; **(2)** *Về phát triển điện hạt nhân*, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT thấy rằng, việc quy định về điện hạt nhân trong dự thảo Luật cần được nghiên cứu kỹ lưỡng, làm rõ các quy định đối với điện hạt nhân trong các điều khoản của Luật, nghiên cứu, quy định nguyên tắc trong Luật này dẫn chiếu Luật Năng lượng nguyên tử. Bên cạnh đó, cần cung cấp ***căn cứ chính trị***, cơ sở khoa học, công nghệ và kỹ thuật để hỗ trợ việc triển khai các dự án điện hạt nhân. Ngoài ra, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo cấp có thẩm quyền về mức độ quy định đối với việc phát triển điện hạt nhân; **(3)** *Về cơ chế thực hiện thí điểm các dự án điện gió ngoài khơi, điện khí hóa lỏng (LNG),* đề nghị, cần nghiên cứu kỹ lưỡng các quy định và tiêu chuẩn rõ ràng (Điều 32 và Điều 33) để đảm bảo an ninh, an toàn và hiệu quả trong việc triển khai các dự án. Đồng thời, cần có quy định cơ chế kiểm soát và giám sát chặt chẽ để đảm bảo tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và an toàn lao động; **(4)** *Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản,* Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại ngôn ngữ, hình thức, kỹ thuật trình bày văn bản phù hợp với quy định.

**10. Về thời điểm thông qua dự án Luật Điện lực (sửa đổi)**

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT thấy rằng nếu trình Quốc hội *cho ý kiến và thông qua*Luật Điện lực (sửa đổi) *vào Kỳ họp thứ 8*(tháng 10/2024) theo đề nghị của Chính phủ thì tương đối gấp, trong khi nội dung sửa đổi Luật là tổng thể, gồm 06 nhóm chính sách lớn, đây là dự án Luật khó, phức tạp, liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp. Do vậy, đề nghị đối với dự án Luật này nên được xem xét, thông qua theo quy trình ***02 kỳ họp*** để Quốc hội có thêm thời gian nghiên cứu, lấy ý kiến các đối tượng chịu tác động của Luật, bảo đảm tính khả thi của dự thảo Luật. Trường hợp dự án Luật được Chính phủ chuẩn bị tốt, quá trình thảo luận tại Quốc hội đạt sự đồng thuận cao thì Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, phối hợp với Chính phủ trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 8 theo quy trình tại một kỳ họp.

Một số vấn đề tập trung thảo luận:

**(1)** Việc thể chế hóa, cụ thể hóa đầy đủ, toàn diện các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng.

**(2)** Tính đồng bộ, thống nhất, khả thi của các quy định tại Dự thảo Luật với hệ thống pháp luật.

**(3)** 06 chính sách mà Chính phủ đã trình khi đề nghị đưa dự án Luật Điện lực (sửa đổi) vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024 đã được cụ thể hóa trong Dự thảo Luật chưa.

**(4)** Đề xuất của Chính phủ về việc trình Quốc hội xem xét, thông qua theo Quy trình 01 kỳ họp tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV (tháng 10/2024).

**(5)** Những vấn đề khác mà các đồng chí quan tâm.

Đối chiếu với quy định pháp luật, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT thấy rằng, Dự án Luật cơ bản đủ điều kiện để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2024).

Kính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THƯỜNG TRỰC ỦY BAN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG** |

1. Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 16/2021/QH15 ngày 27/7/2021 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; Nghị quyết số 937/NQ-UBTVQH15; Nghị quyết số 139/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội về Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết số 140/NQ-CP của Chính phủ về đổi mới cơ chế, chính sách, phát triển thị trường năng lượng đồng bộ, liên thông, hiện đại và hiệu quả, phù hợp với định hướng xã hội chủ nghĩa. [↑](#footnote-ref-1)
2. Khoản 2 Điều 62 Luật Ban hành VBQPPL quy định: Đối với dự án, dự thảo trình Ủy ban thường vụ Quốc hội thì chậm nhất là 20 ngày trước ngày bắt đầu phiên họp Ủy ban thường vụ Quốc hội, cơ quan, tổ chức, đại biểu Quốc hội trình dự án, dự thảo phải gửi hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này đến cơ quan chủ trì thẩm tra, Ủy ban pháp luật, Hội đồng dân tộc, Ủy ban về các vấn đề xã hội và các Ủy ban khác để tiến hành thẩm tra, tham gia thẩm tra. [↑](#footnote-ref-2)
3. Được tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn về kiến thức và kỹ năng tiêu dùng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ. [↑](#footnote-ref-3)
4. Tổ chức, cá nhân kinh doanh phải cảnh báo sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ có khả năng gây mất an toàn, ảnh hưởng xấu đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người tiêu dùng và thông báo về các biện pháp phòng ngừa theo quy định của pháp luật. [↑](#footnote-ref-4)